

Số: 328/BC-VPUBND

An Giang, ngày 25 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022
tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông.

Căn cứ Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Phê duyệt khung Đề án “An Giang điện tử” giai đoạn 2019 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3721/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch phát triển Chính quyền số và đảm bảo An toàn thông tin mạng tỉnh An Giang năm 2022;

Căn cứ Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/09/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-BCĐCĐS ngày 09/6/2022 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh An Giang Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022.

Căn cứ Kế hoạch số 204/KH-VPUBND ngày 08/6/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về Kế hoạch Chuyển đổi số Văn phòng UBND tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện văn bản số 1453/STTTT-CNTT-BCVT ngày 15/11/2022 về việc phối hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022. Văn phòng UBND tỉnh gửi báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Tình hình triển khai và kết quả các nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực theo Chương trình Chuyển đổi số tỉnh An Giang (Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021)

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều Công văn, Quyết định, Kế hoạch triển khai các nội dung liên quan đến Chuyển đổi số tỉnh An Giang trên nhiều lĩnh vực. Ngoài ra, còn tham mưu UBND tỉnh giao sở, ngành liên quan thực hiện các chỉ đạo từ bộ ngành, Trung ương, yêu cầu, phối hợp hỗ trợ cho việc Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Thông qua Cổng Thông tin điện tử thành phần Văn phòng UBND tỉnh, mạng xã hội, Văn phòng UBND tỉnh đã triển khai các văn bản của Đảng, Nhà nước về tuyên truyền quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Cử cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn theo chương trình, kế hoạch của Sở Thông tin và Truyền thông; Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

- Triển khai các văn bản của UBND tỉnh đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về sử dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt; thanh toán không chạm; dịch vụ thanh toán điện tử không thông qua tài khoản ngân hàng (Mobile Money) thông qua mạng xã hội, kênh giao tiếp điện tử, Cổng thông tin điện tử thành phần.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các sở ngành liên quan, Viễn thông An Giang hoàn thành các nhiệm vụ trong giai đoạn chạy thử nghiệm, công tác chuẩn bị cho khai trương triển khai thử nghiệm Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh ngày 20/6/2022.

- Tình hình xử lý văn bản, phát hành văn bản trên môi trường mạng tại Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị trực thuộc Văn phòng từ ngày 01/01/2022 đến ngày 29/11/2022, cụ thể:

| STT | Đơn vị | Tổng VB đi | Tổng VB đi có KS | Tổng VB đi không KS | Tổng VB đến | Tổng VB đến có KS | Tổng VB đến không KS |
|-----|--|------------|------------------|---------------------|-------------|-------------------|----------------------|
| 1 | UBND tỉnh An Giang | 13326 | 13160 | 166 | 31989 | 23824 | 8165 |
| 2 | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh | 116 | 100 | 16 | 810 | 597 | 213 |
| 3 | Ban Tiếp công dân tỉnh | 0 | 0 | 0 | 347 | 302 | 45 |
| 4 | Trung tâm Công báo - Tin học | 36 | 32 | 4 | 704 | 681 | 23 |
| 5 | Nhà khách Văn phòng | 19 | 19 | 0 | 75 | 67 | 8 |

2. Tình hình triển khai và kết quả các nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022 (Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 26/4/2022)

- **Nhiệm vụ:** Giao chỉ tiêu về tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đến từng Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn.

- **Giải pháp:** Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Tổ công nghệ số cộng đồng tại khóm/ ấp hướng dẫn người dân trong việc nộp hồ sơ trực tuyến.

- Văn bản triển khai:

+ Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh Kế hoạch tổ chức triển khai thí điểm Tổ công nghệ số cộng đồng tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

+ Công văn số 588/UBND-TH ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh V/v đơn đốc, thúc đẩy hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ Kế hoạch 683/KH-UBND 21/10/2022 Tổ chức “Chuỗi sự kiện Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022”.

3. Nhân lực số:

| STT | Nội dung cung cấp | Số liệu năm 2022 |
|-----|---|------------------|
| 1 | Số lượng công chức kiêm nhiệm về chuyển đổi số | 01 |
| 2 | Số lượng viên chức kiêm nhiệm về chuyển đổi số | 01 |
| 3 | Số lượng công chức bán chuyên trách về An toàn thông tin (kiêm nhiệm) | 01 |
| 4 | Số lượng viên chức, hợp đồng bán chuyên trách về An toàn thông tin (kiêm nhiệm) | 04 |

4. Chính quyền số:

a) Kết quả đạt được:

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước:

+ Phần mềm quản lý văn bản: tỷ lệ văn bản chuyển xử lý trên môi trường điện tử 100%.

+ Hệ thống thư điện tử: 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp thư điện tử, thường xuyên sử dụng trong giao dịch hành chính.

+ Cổng thông tin điện tử: việc cung cấp thông tin, công khai đầy đủ theo từng nội dung quy định tại Chương II, Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; tần suất cập 33 tin bài/ tháng.

+ Phần mềm chuyên ngành, quản lý hoạt động nội bộ, các hệ thống phần mềm khác: tên các hệ thống thông tin, phần mềm quản lý chuyên ngành (cơ quan tự triển khai/ bộ ngành trung ương triển khai).

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

+ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh:

Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC, dịch vụ công trực tuyến từ đầu năm 2022 đến nay, Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận 146.152 hồ sơ, trong đó: hồ sơ được tiếp nhận theo phương thức trực tuyến mức độ 3 là 16.633 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 11,4%) và mức độ 4 là 66.303 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 45,4%). Tổng số hồ sơ đã xử lý và trả kết quả là 142.710 hồ sơ, trong đó: đúng hạn là 142.637 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 99,9%) và trễ hạn chỉ có 73 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 0,1%).

+ Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích:

Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích khoảng 51.300 hồ sơ, trong đó: tiếp nhận trên 5.800 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 11,3%) và trả kết quả trên 45.500 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 88,7%).

b) Tồn tại, hạn chế: không.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Không.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục theo dõi thực hiện các nhiệm vụ nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang theo Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 và các chỉ đạo từ Trung ương.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Không.

Trên đây là báo cáo về Tình hình triển khai nhiệm vụ chuyển đổi năm 2022 của Văn phòng UBND tỉnh kính gửi Sở Thông tin và Truyền thông được biết tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các Phòng, Ban và các Đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Mã Lan Xuân

PHỤ LỤC

**Danh mục văn bản triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số
tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2022**

| | | | |
|------------|--------------|------------|---|
| Quyết định | 825/QĐ-UBND | 26/04/2022 | Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022 |
| Quyết định | 865/QĐ-UBND | 28/04/2022 | Đề án chuyển đổi số Trường Cao đẳng nghề An Giang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 |
| Kế hoạch | 248/KH-UBND | 04/05/2022 | Kế hoạch hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022 |
| Quyết định | 963/QĐ-UBND | 11/05/2022 | Kiện toàn Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh An Giang |
| Quyết định | 962/QĐ-UBND | 11/05/2022 | Kế hoạch tổ chức triển khai thí điểm Tổ công nghệ số cộng đồng tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang. |
| Kế hoạch | 288/KH-UBND | 13/05/2022 | Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh An Giang. |
| Quyết định | 1043/QĐ-UBND | 19/05/2022 | Ban hành Quy chế quản lý, khai thác và vận hành thử nghiệm Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh An Giang. |
| Quyết định | 1066/QĐ-UBND | 23/05/2022 | Ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh An Giang. |

| | | | |
|------------|---------------|------------|---|
| Quyết định | 88/QĐ-BCĐCĐS | 09/06/2022 | Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022. |
| Quyết định | 1198/QĐ-UBND | 13/06/2022 | Ban hành Quy chế thử nghiệm phối hợp tiếp nhận, xử lý và phản ánh thông tin của Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh An Giang. |
| Công văn | 647/UBND-KGVX | 14/06/2022 | Tổ chức lễ ra mắt thử nghiệm Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh An Giang. |
| Kế hoạch | 616/KH-UBND | 30/09/2022 | Triển khai Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh An Giang |
| Quyết định | 2492/QĐ-UBND | 07/10/2022 | Phê duyệt Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh An Giang |
| Kế hoạch | 683/KH-UBND | 21/10/2022 | Tổ chức “Chuỗi sự kiện Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022” |

./.